

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 31/05/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/06/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương 5 năm, giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện các chương trình MTQG. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng cho cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp hiểu rõ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, là động lực và công cụ góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.
- Đẩy mạnh sử dụng các nền tảng số nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trên địa bàn nông thôn tỉnh: Phát triển chính quyền số ở nông thôn.
- Phát triển các chủ thể kinh tế số ở nông thôn; Phát triển xã hội số cho cộng đồng dân cư ở nông thôn.
- Hoàn thành chỉ tiêu về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng đến nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

##### **2. Yêu cầu**

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.
- Sự tham gia tích cực, toàn diện của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân tại địa phương đảm bảo hoàn thành Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.



## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

### 2. Mục tiêu cụ thể

- Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 90% hồ sơ công việc cấp cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

+ Ít nhất 97% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao; ít nhất 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2 của Tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Có ít nhất 60% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.5 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 25% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 6.5 của Tiêu chí số 6 về Kinh tế, 25% đạt chỉ tiêu 9.2 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

+ Phân đầu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

- Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn:

+ Mỗi huyện lựa chọn 20% số xã triển khai mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa Trung ương, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

+ Ít nhất 50% số xã có hợp tác xã có ứng dụng công nghệ số.

- Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới: Có ít nhất 40% đơn vị (*cấp xã, huyện*) cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (*y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa*) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

- Phân đầu tỉnh có ít nhất 01 mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh; mỗi huyện có 01 mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh của địa phương theo lĩnh vực nổi trội nhất (*kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường, văn hoá...*).



### III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

#### 1. Phạm vi thực hiện Chương trình

- Phạm vi thực hiện: triển khai ở khu vực nông thôn trên địa bàn tất cả các xã, huyện của tỉnh (*bao gồm cả các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển*).

- Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2025.

#### 2. Đối tượng thực hiện

- Đối tượng thụ hưởng của Chương trình: Người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

- Đối tượng thực hiện Chương trình: Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

### IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### 1. Nhiệm vụ

a) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư. Chú trọng công tác tuyên truyền về Chương trình chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới nói riêng, góp phần chuyển tải thông điệp, tầm quan trọng của hoạt động chuyển đổi số về phát triển kinh tế - xã hội tới người dân; đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền dưới dạng hội nghị chuyên đề, hội thảo, hội diễn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, trò chơi, pano, áp phích, các cuộc thi tìm hiểu,... để giới thiệu cách làm hay, mô hình sáng tạo về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, phim, tiểu phẩm,... trên các báo, đài, trang thông tin điện tử ở cấp tỉnh, huyện để tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; kịp thời động viên, khen thưởng các gương điển hình tiêu biểu, có nhiều sáng kiến trong triển khai thực hiện chuyển đổi số ở địa phương.

b) Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (*mạng internet không dây (wifi)*) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường.



- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến địa phương (*huyện, xã*).

+ Ứng dụng phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

c) Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn; trong đó, khuyến khích triển khai các nội dung chuyển đổi số trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, hàng hóa giai đoạn 2021-2025 gồm rà soát đưa hộ sản xuất nông nghiệp có sản phẩm để bán lên sàn thương mại điện tử, xây dựng 125 gian hàng bán trực tiếp tại các xã phường, thị trấn và gian hàng trực tuyến trên sàn giao dịch thương mại điện tử

d) Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên internet.

## 2. Giải pháp

a) Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số

- Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (*tỉnh, huyện, xã*) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.



- Biên soạn tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cơ sở, với từng đối tượng được tập huấn (cán bộ cơ sở, tiểu giáo viên, tổ khuyến nông cộng đồng, chủ thể kinh tế người dân,...); tập trung vào các điều kiện/tiêu chí cần để phát triển kinh tế số và xã hội số gắn với việc phát triển sản xuất và phát huy các lợi thế ở địa phương

- Hàng năm, tổ chức các lớp, các đợt tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới và chuyển đổi số trong sản xuất và tiêu thụ nông sản hàng hóa cho từng đối tượng cụ thể: cán bộ cơ sở, tiểu giáo viên, tổ khuyến nông cộng đồng, chủ thể kinh tế, người dân,... trong đó tập trung vào các nội dung, mục tiêu, giải pháp thực hiện; các kiến thức, kỹ năng áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào các hoạt động quản lý điều hành của chính quyền cơ sở, an ninh mạng, thương mại điện tử; áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý, vận hành doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tổ chức sản xuất....

- Khuyến khích Tổ công nghệ cộng đồng tham gia tập huấn, hướng dẫn các kỹ năng, hoạt động chuyển đổi số cho người dân ở địa phương.

#### b) Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

Rà soát, cụ thể hóa các nội dung, định mức hỗ trợ của Nhà nước về chuyển đổi số để đề xuất áp dụng trong xây dựng nông thôn mới thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (*kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,...*) đầu tư vào khu vực nông thôn.

#### c) Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn/bản (*hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...*), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Xây dựng phương án tổng thể hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai ứng dụng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của tỉnh.

+ Hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận



địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

d) Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Lựa chọn 01 xã làm mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh của tỉnh.

- Mỗi huyện, thị xã lựa chọn 01 xã xây dựng thí điểm mô hình xã/thôn nông thôn mới thông minh của huyện gắn với lĩnh vực nổi trội ở địa phương, tập trung các lĩnh vực sau:

+ Xã/thôn có điều kiện cơ sở hạ tầng, kỹ thuật tốt, như: đã có đường truyền băng thông rộng, khả năng kết nối giữa người dân/doanh nghiệp với đơn vị cung cấp dịch vụ tốt.

- Xã/thôn có lợi thế hoặc lĩnh vực nổi trội có nhu cầu phát triển và có khả năng áp dụng chuyển đổi số (ví dụ như quy hoạch xây dựng, sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp...), trang trại, hợp tác xã, y tế, giáo dục, văn hoá, an ninh trật tự, du lịch nông thôn, thương mại điện tử...).

- Xã/thôn có khả năng áp dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực nổi trội (tối thiểu 50% số hộ dân có kết nối internet và có thiết bị đầu cuối thông minh, có thể vận động, huy động đơn vị cung cấp dịch vụ số, nhu cầu áp dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực nổi trội của xã/thôn).

+ Ngoài ra, cần có yếu tố 100% cán bộ, công chức của xã đã được trang bị máy tính và kết nối internet để phục vụ cho công tác điều hành, chỉ đạo, chia sẻ thông tin và giải quyết nhiệm vụ chuyên môn, nhất là trong việc triển khai và ứng dụng phần mềm dùng chung và 100% cán bộ, công chức của xã có sử dụng hộp thư điện tử công vụ và văn phòng điện tử.

- Các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu lựa chọn các thôn để xây dựng thí điểm mô hình thôn nông thôn mới thông minh.

- Mỗi huyện lựa chọn 20% số xã triển khai mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (*liên kết hợp tác giữa Trung ương, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân*) (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

đ) Huy động nguồn lực triển khai kế hoạch

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn/bản; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện kế hoạch, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.



## V. KINH PHÍ

### 1. Nguồn vốn thực hiện Chương trình bao gồm:

- Vốn ngân sách Trung ương của Chương trình chuyển đổi số được bố trí trong kế hoạch vốn ngân sách Trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.
- Vốn ngân sách địa phương.
- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.
- Vốn huy động hợp pháp khác.

### 2. Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Chương trình

Được trích từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của các cấp được giao hàng năm.

### 3. Cơ chế tài chính của Chương trình

Thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật hiện hành.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh)

- Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Tổng hợp nhu cầu kinh phí hàng năm thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất cơ chế, chính sách để thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới thông minh; triển khai một số nội dung về dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện các hoạt động truyền thông về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.
- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân.
- Theo dõi, giám sát, tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND tỉnh việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch nếu cần thiết; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

### 2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông



thôn mới; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, UBND các huyện, thị xã phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện nội dung số 9 thuộc nội dung thành phần số 02 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phù hợp với kế hoạch; hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện kế hoạch trong Đề án, Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của các sở, ban, ngành và địa phương.

**3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Hàng năm, căn cứ nguồn vốn trung ương hỗ trợ và khả năng ngân sách địa phương để tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp; vốn đầu tư phát triển để thực hiện kế hoạch Chương trình theo chức năng quản lý được giao.

**4. Sở Công Thương:** Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở ngành liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử.

**5. Sở Khoa học và Công nghệ:** Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

**6. Các Sở, ban, ngành khác có liên quan:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

**7. Đài Phát thanh – Truyền hình, các cơ quan thông tấn báo chí** tích cực tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; tăng cường đưa các tin, bài, phóng sự phản ánh về quá trình triển khai xây dựng thí điểm mô hình làng thông minh, xã thông minh của địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng trên phạm vi toàn tỉnh, nhất là ở cấp huyện và đài truyền thanh xã.

#### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn giai đoạn 2021-2025, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhất là lựa chọn, tổ chức triển khai hiệu quả các mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới của cấp huyện. Rà soát, đề xuất lựa chọn 01 xã làm mô hình thí



điểm xã nông thôn mới thông minh của tỉnh gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Trên cơ sở kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương và của tỉnh, chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách huyện và huy động hợp các nguồn vốn pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của kế hoạch; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương.

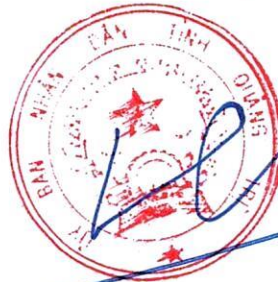
**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:** Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2021-2025. Các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày 10/12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT để đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX, KT<sub>ph</sub> *TC*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Sỹ Đồng**



**Phụ lục:**  
**Danh sách các mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng  
nông thôn mới giai đoạn 2021-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số **234** /KH-UBND ngày **30** /12/2022 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung	Địa điểm, lĩnh vực thí điểm
<b>I</b>	<b>Mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh của tỉnh</b>	01 xã trên địa bàn tỉnh
<b>II</b>	<b>Mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới các huyện</b>	
<b>1</b>	<b>Mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh của huyện</b>	
1.1	Huyện Vĩnh Linh	<b>Xã Vĩnh Thủy:</b> Mô hình chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới
1.2	Huyện Gio Linh	Xã Gio Quang: Mô hình chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới
1.3	Huyện Triệu Phong	Xã Triệu Độ: Mô hình chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch
1.4	Huyện Hải Lăng	Xã Hải Thượng: Mô hình chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới
1.5	Huyện Cam Lộ	Xã Cam Thành: Mô hình chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới
1.6	Huyện Hướng Hóa	Xã Tân Hợp: Mô hình xã nông thôn mới thông minh
<b>2</b>	<b>Mô hình thí điểm thôn nông thôn mới thông minh của huyện</b>	
2.1	Huyện Vĩnh Linh	-Thôn Thủy Ba Tây, thôn Tân Thủy của xã Vĩnh Thủy; - Thôn Đông, thôn Khe Ba, thôn Tây của xã Kim Thạch; - Thôn Tân An và thôn Tùng Luật của Xã Vĩnh Giang; - Thôn Hiền Dũng, thôn Linh Đơn, thôn Hòa Bình của xã Vĩnh Hòa
2.2	Huyện Gio Linh	- Thôn Vinh Quang Thượng của xã Gio Quang; - Thôn Nam Đông, thôn Nam Tân của xã Gio Sơn; - Thôn Tân Văn, thôn An Nha của Xã Gio An; - Thôn Gia Môn, thôn Bình Minh của xã Phong Bình;



		- Thôn Thủy Khê của xã Gio Mỹ; - Thôn Vĩnh Tân của xã Linh Hải
2.3	Huyện Triệu Phong	- Thôn Phú Mỹ Kiên, xã Triệu Giang, - Thôn An Trung Đông, thôn An Lợi; - Thôn Võ Phúc An, xã Triệu Thuận, - Thôn Đạo Trung, xã Triệu Trung, - Thôn Đại Hòa, xã Triệu Đại
2.4	Huyện Hải Lăng	<b>Thôn Đại An Khê, xã Hải Thượng</b>
2.5	Huyện Cam Lộ	<b>-Thôn Tân Xuân 1 xã Cam Thành; - Thôn Đốc Kính xã Cam Chính.</b>
2.5	Huyện Hướng Hóa	- Thôn Tân Xuyên, Thôn Lương Lễ, Thôn Quyết Tâm, xã Tân Hợp; - Thôn Tân Tiến, Thôn Liên Hòa, xã Tân Liên
<b>3</b>	<b>Mô hình xã thương mại điện tử</b>	
3.1	Huyện Vĩnh Linh	<b>Các xã: Kim Thạch, Vĩnh Giang, Hiền Thành</b>
3.2	Huyện Gio Linh	Xã Gio Mỹ và Gio An
3.3	Huyện Triệu Phong	Xã Triệu Tài và xã Triệu Sơn
3.4	Huyện Hải Lăng	<b>Các xã: Hải Quế, Hải Phú, Hải Phong</b>
3.5	Huyện Cam Lộ	Xã Cam Thành
3.6	Huyện Hướng Hóa	Các xã: Tân Hợp, Hướng Phùng, Tân Long